

Hải Phòng, ngày 10 tháng 08 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
06 Tháng đầu năm 2022**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ HẢI PHÒNG;**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 734 Nguyễn Văn Linh, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Điện thoại: (84.225) 3835927 - Fax:(84.225) 3857393;
- Email: diencoahaihong@hapemco.vn;
- Vốn điều lệ: 94.922.000.000 đồng (Chín mươi bốn tỷ chín trăm hai mươi hai triệu đồng);
- Mã chứng khoán: **DHP.**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

TT	Số Nghị quyết	Ngày	
	12/2022/DHP/NQ-DHĐCĐ	06/5/2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo của CT-HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;</li><li>- Thông qua Báo cáo của TGD về hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022;</li><li>- Thông qua báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của BKS;</li><li>- Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng;</li><li>- Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021;</li><li>- Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022;</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên;</li> <li>- Thông qua tờ trình về Phương án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2022;</li> <li>- Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

### 1. Các cuộc họp của HĐQT.

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp **04** cuộc họp, gồm các thành viên cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Hoàng Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	4/4	100	
2	Bà Lê Thị Bích Huệ	P. Chủ tịch HĐQT	4/4	100	
3	Ông Mai Văn Minh	TV HĐQT	4/4	100	
4	Bà Trịnh Thị Lan Phương	TV HĐQT	4/4	100	
5	Ông Nguyễn Minh Chung	TV HĐQT	2/4	50	<i>Được bầu là TV-HĐQT Nhiệm kỳ 2022-2027 sau ĐHĐCĐTN 2022</i>

- 1) Ngày 18/02/2022: HĐQT Công ty đã họp bàn về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và thông qua phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- 2) Ngày 08/3/2022: HĐQT họp bàn về ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, các nội dung cần thông qua tại Đại hội và ủy quyền cho các Ông/Bà Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2022.
- 3) Ngày 09/5/2022: HĐQT họp bàn về việc bầu chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó CT-HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027, triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022.
- 4) Ngày 18/5/2022: HĐQT họp bàn về các công tác tài chính như vay vốn ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.



\* Ngày 06/5/2022: CTCP Điện cơ Hải Phòng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại Hội trường trụ sở Công ty.

## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Thường xuyên tổ chức, chủ trì, đồng chủ trì, tham gia các cuộc họp của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc để chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra, giám sát,... các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tổ chức, nhân sự... trong toàn Công ty.
- Trao đổi, thảo luận với Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ, HĐQT:
  - Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra;
  - Tiến độ và các biện pháp thực hiện các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quyết định của HĐQT;
  - HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban TGD đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho hoạt động SXKD của công ty;
  - Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

## **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT:

- Cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của Công ty trên các phương tiện truyền thông. Trong đó kênh thông tin chủ yếu là website chính thức của Công ty tại địa chỉ: [www.hapemco.vn](http://www.hapemco.vn)
- Tiếp nhận và phản hồi những thắc mắc, yêu cầu thông tin của các nhà đầu tư quan tâm đến DHP, đồng thời là kết nối các nhà đầu tư và HĐQT, Ban TGD Công ty.

Không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

## **III. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

Trong năm 2022, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã ban hành **05** văn bản, trong đó có **03** Nghị quyết, **02** Quyết định để quản lý các hoạt động của Công ty.

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-HĐQT	18-02-2022	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
2	01/2022/QĐ-TGD	12-01-2022	Quyết định về việc chi tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt
3	02/2022/NQ-HĐQT	08-3-2022	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐTN 2022
4	12/2022/DHP/NQ-ĐHĐCĐ	06-5-2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022
5	02/2022/QĐ-TGD	13-06-2022	Quyết định về việc chi cổ tức còn lại của năm 2021 bằng tiền mặt

#### IV. Ban kiểm soát:

##### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Võ Mạnh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	1/2	50	Sau ĐHĐCĐTN 2022 đã không còn là Trưởng BKS
2	Ông Trần Tuấn Linh	Trưởng Ban kiểm soát	1/2	50	Được bầu là Trưởng BKS nhiệm kỳ 2022-2027 sau ĐHĐCĐTN 2022
3	Ông Nguyễn Văn Kháng	TV Ban kiểm soát	1/2	50	Sau ĐHĐCĐTN 2022 đã không còn là TV-BKS
3	Bà Bùi Thị Huệ	Thư ký, TV Ban kiểm soát	1/2	100	Được bầu là TV-BKS nhiệm kỳ 2022-2027 sau ĐHĐCĐTN 2022



4	Ông Vũ Duy Anh	TV Ban kiểm soát	2/2	100	
---	----------------	---------------------	-----	-----	--

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông:**

Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ vai trò giám sát theo quy định tại Điều lệ Công ty, gồm:

### Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã nghiêm túc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và đã được ĐHĐCĐTN 2022 thông qua;
- HĐQT ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức nhân sự theo đúng quy định tại Điều lệ;
- HĐQT thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng, phân xưởng của Công ty để điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh;
- HĐQT tiếp tục công tác thúc đẩy các hoạt động tìm kiếm, khai thác thị trường nhằm tìm thêm các nhà phân phối, cung ứng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

### Hoạt động của Ban TGD:

- Ban Tổng Giám đốc triển khai, chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng phối hợp thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT và cố gắng khắc phục các khó khăn, thực hiện các biện pháp điều hành sát sao để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
- Ban Tổng Giám đốc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản lý, đánh giá phân loại và có các biện pháp thu hồi, xử lý với các khoản nợ, hàng tồn kho nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế bị chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến công tác cân đối vốn, dòng tiền phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc làm việc thường xuyên với các phòng ban, phân xưởng để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.
- Tiền lương và chế độ chính sách: thực hiện chi trả lương và chế độ chính sách đúng các quy định, quy chế hiện hành.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT, Tổng Giám đốc có hồ sơ trình và Chủ tịch HĐQT tổ chức họp trực tiếp/xin ý kiến HĐQT bằng văn bản. Việc tổ chức họp/xin ý kiến được thực hiện đúng quy định.
- Các tài liệu họp, hồ sơ xin ý kiến HĐQT, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT khi ban hành đều được gửi cho BKS theo đúng thể thức, nội dung như đối với các thành viên HĐQT.
- Các báo cáo đánh giá, báo cáo giám sát tuân thủ của BKS đều được gửi tới HĐQT và Ban TGD.
- BKS phối hợp với HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các NQ của ĐHCĐ, các NQ, QĐ của HĐQT, có đánh giá tiến độ thực hiện...
- Ban điều hành cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.
- BKS được mời và tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo quy định của Điều lệ và Quy định nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra tiến độ thực hiện của các Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành cũng như giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):** Không có

**V. Ban điều hành:**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
01	Ông Mai Văn Minh	17/01/1972	Cử nhân Kinh tế	T4/2018 đến nay
02	Bà Lê thị Bích Huệ	12/06/1967	Cử nhân kinh tế	T1/2016 đến nay
03	Ông Nguyễn Minh Chung	24/05/1986	Kỹ sư điện	T4/2021 đến nay

**VI. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn/nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trịnh thị Lan Phương	21/10/1971	Cử nhân kinh tế	T4/2017 đến nay

## **VII. Đào tạo về Quản trị Công ty:**

Trong kỳ báo cáo, HĐQT, Ban TGD và Người được ủy quyền CBTT/Quản trị Công ty cập nhật đầy đủ các văn bản mới do Sở giao dịch CK Hà Nội, UBCK Nhà nước và các Bộ, Ngành có liên quan ban hành.

## **VIII. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY (theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán): Không có thay đổi.**

## **IX. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN.**

- 1. Giao dịch cổ phiếu: Không có**
- 2. Các giao dịch khác (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người có liên quan đến Công ty): Không có**
- 3. Danh sách Cổ đông nội bộ và người có liên quan: (Đính kèm Phụ lục I)**

*\*Cổ đông nội bộ viết tắt là: CĐNB.*



Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
01	Ông Hoàng Thanh Hải	CĐNB	1.307.254	13.77	1.307.254	13.77	
02	Bà Nguyễn Thu Hà	Vợ-CĐNB	2.006.580	21.14	2.006.580	21.14	
03	Bà Hoàng Tú Anh	Con-CĐNB	5.000	0.05	5.000	0.05	
04	Ông Hoàng Văn Hưng	Em-CĐNB	972	0.01	972	0.01	
05	Bà Lê Thị Bích Huệ	CĐNB	352.625	3.71	352.625	3.71	
06	Bà Nguyễn Thị Hồng Trang	Con-CĐNB	6.000	0.06	6.000	0.06	
07	Ông Mai Văn Minh	CĐNB	201.394	2.12	201.394	2.12	
08	Bà Trịnh Thị Lan Phương	CĐNB	120.277	1.26	120.277	1.26	
09	Bà Vũ Thị Nhiệm	Mẹ-CĐNB	5.327	0.05	5.327	0.05	
10	Ông Nguyễn Minh Chung	CĐNB	100.009	1.05	100.009	1.05	
11	Ông Trần Tuấn Linh	CĐNB	0	0	0	0	
12	Ông Trần Văn Long	Bố-CĐNB	265.369	2.79	265.369	2.79	
13	Bà Bùi Thị Huệ	CĐNB	500	0.01	500	0.01	
14	Ông Vũ Duy Anh	CĐNB	4.000	0.04	4.000	0.04	



**VI. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.**

Trân trọng Báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Thanh Hải**

**Nơi nhận:**

- Như trên (B/c);
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Website Công ty, Lưu TC-HC.

Hải Phòng, ngày 10 tháng 08 năm 2022

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm theo bản Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2022)

Số TT	Tên Tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/Quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Hoàng Thanh Hải		CT.HĐQT					1.307.254	13,77	
1	Hoàng Quát		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Trần Thị Thoa		Mẹ đẻ					-	-	Đã mất
3	Nguyễn Quốc Tổ		Bố vợ					-	-	Đã mất
4	Đỗ Thị Quảng		Mẹ vợ					-	-	
5	Nguyễn Thu Hà		Vợ					2.006.580	21,14	
6	Hoàng Tú Anh		Con ruột					5.000	0,05	
7	Lê Trung Hiếu		Con rể					474.500	5%	
8	Hoàng Minh Thắng		Con ruột					-	-	
9	Hoàng Thị Sâm		Chị ruột					-	-	Đã mất

10	Phạm Đình Loan		Anh rể					-	-	
11	Hoàng Thanh Sơn		Anh trai					-	-	
12	Vũ Thị Nhậm		Chị dâu							
13	Hoàng Hữu Hùng		Em trai					-	-	
14	Nguyễn Thị Hậu		Em dâu							
15	Hoàng Thanh Đông		Em trai					-	-	
16	Hoàng Thị Hà		Em dâu							
17	Hoàng Văn Hưng		Em trai					972	-	
18	Vũ Thị Ái		Em dâu							
II	<b>Ông Mai Văn Minh</b>		<b>TV.HĐQT/TGD</b>					<b>201.394</b>	<b>2,12</b>	
1	Mai Văn Nhạn		Bố đẻ					-	-	
2	Bùi Thị Hải		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Thế Lộc		Bố vợ							Đã mất
4	Phạm Thị Sửu		Mẹ vợ							
5	Nguyễn Thế Hường		Vợ					-	-	



6	Mai Khánh Linh		Con ruột					-	-	
7	Mai Khánh Huyền		Con ruột					-	-	
8	Mai Thị Phi Yên		Chị gái					-	-	
9	Phạm Văn Dũng		Anh rể							
10	Mai Thị Oanh		Chị gái					-	-	
<b>III</b>	<b>Bà Lê Thị Bích Huệ</b>		<b>Phó CT.HĐQT/ P.TGD</b>					<b>352.625</b>	<b>3,71</b>	
1	Lê Thành Đôn		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Nguyễn Thị Thuý Hiền		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Văn Nhạ		Bố chồng							
4	Lê Thị Na		Mẹ chồng							
5	Nguyễn Hồng Thái		Chồng					-	-	
6	Nguyễn Thị Hồng Trang		Con ruột					6.000	0,06	
7	Nguyễn Hoàng Việt		Con ruột					-	-	
8	Lê Tuấn Cường		Anh trai					-	-	
9	Trần Thị Hạ		Chị dâu					-	-	

10	Lê Thị Quỳnh Hoa		Chị gái					-	-	
11	Nguyễn Hữu Long		Anh rể					-	-	
12	Lê Tiến Dũng		Anh trai					-	-	
13	Lê Thị Thanh Hương		Em gái					-	-	
14	Nguyễn Khánh Cường		Em rể					-	-	
15	Lê Thị Hoàn		Em gái					-	-	Đã mất
<b>IV</b>	<b>Bà Trịnh Thị Lan Phương</b>		<b>TV.HĐQT/KTT</b>					<b>120.277</b>	<b>1,26</b>	
1	Trịnh Lâm Tường		Bố đẻ					-	-	
2	Vũ Thị Nhiệm		Mẹ đẻ					5.327	0,05	
3	Đặng Quang Chinh		Bố chồng							
4	Lâm Thị Huệ		Mẹ chồng							
5	Đặng Thành Nam		Chồng					-	-	
6	Đặng Phúc Thành		Con ruột					-	-	
7	Đặng Linh Đan		Con ruột					-	-	
8	Trịnh Tiến Dũng		Em ruột					-	-	

9	Nguyễn Thị Kiều Trang		Em dâu				5.000	0,05%	
<b>V</b>	<b>Nguyễn Minh Chung</b>		<b>TV.HDQT/Phó TGD</b>				<b>100.009</b>	<b>1.05%</b>	
1	Hoàng thị Xuân Cúc		Vợ				0	0	
2	Nguyễn Minh Khánh		Con ruột				0	0	
3	Nguyễn Quỳnh Chi		Con ruột				0	0	
4	Nguyễn Đức Toàn		Con ruột				0	0	
5	Nguyễn Hữu Trường		Bố đẻ				0	0	
6	Phạm thị Minh Tập		Mẹ đẻ				0	0	
7	Hoàng Hữu Khâm		Bố vợ				560	0.01	
8	Đàm Thị Lan		Mẹ vợ				1.080	0.01	
9	Nguyễn Thanh Sơn		Em trai				0	0	
<b>VI</b>	<b>Trần Tuấn Linh</b>		<b>Trưởng BKS/ Người CBTT/ Quản trị Công ty</b>				-	-	
1	Trần Văn Long		Bố đẻ				265.369	2,79	Đã mất
2	Dương Tạ Hoà Bình		Mẹ đẻ				-	-	



3	Hoàng Biên Soạn		Bố vợ					-	-	
4	Nguyễn Thị Thế		Mẹ vợ					-	-	
5	Hoàng Thị Thùy Dương		Vợ					-	-	
6	Trần Minh Quân		Con ruột					-	-	Còn nhỏ
7	Trần Hoàng Bảo Hân		Con ruột					-	-	Còn nhỏ
8	Trần Hà My		Em gái					-	-	
9	Phan Quang Huy		Em rể					300.000	3,16%	
<b>VII</b>	<b>Vũ Duy Anh</b>		<b>TV.BKS</b>					<b>4000</b>	<b>0,04</b>	
1	Vũ Xuân Lịch		Bố đẻ					-	-	
2	Hà Thị Riếp		Mẹ đẻ					-	-	
3	Nguyễn Trung Bền		Bố vợ					-	-	
4	Đào Thị Thọ		Mẹ vợ					-	-	
5	Nguyễn Thị Diệp		Vợ					-	-	
6	Vũ Bảo Yến		Con ruột					-	-	
7	Vũ Bảo Châu		Con ruột					-	-	

8	Vũ Thị Mến		Em gái					-	-	
<b>VIII</b>	<b>Bùi Thị Huệ</b>		<b>Thư kỹ/TV.BKS</b>					<b>500</b>		
1	Bùi Văn Kéo		Bố đẻ					0	0	
2	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ đẻ					0	0	
3	Trần Hồng Giang		Bố chồng					0	0	Đã mất
4	Lê Thị Liêm		Mẹ chồng					0	0	
5	Trần Hồng Vương		Chồng					0	0	
6	Trần Thành Đạt		Con đẻ					0	0	
7	Trần Việt Đức		Con đẻ					0	0	
8	Bùi Thị Thim		Chị ruột					0	0	
9	Đoàn Văn Luân		Anh rể					0	0	
10	Bùi Văn Tuấn		Em trai					0	0	
11	Lưu Thu Hiền		Em dâu					0	0	
12	Bùi Tiến Tới		Em trai					0	0	
13	Nguyễn Thị Thùy		Em dâu					0	0	

<b>IX</b>	<b>Ông Nguyễn Quốc Tú</b>		<b>Cổ đông lớn</b>					<b>1.063.850</b>	<b>11,21%</b>	
1	Nguyễn Quốc Tổ		Bố đẻ					-	-	Đã mất
2	Đỗ Thị Quảng		Mẹ đẻ					-	-	
3	Lê Sinh Mùi		Bố vợ					-	-	
4	Nguyễn Thị Hoan		Mẹ vợ					-	-	
5	Lê Thị Chi Mai		Vợ					-	-	
6	Nguyễn Hữu Thành		Con trai					209.776	2,21%	
7	Nguyễn Thanh Thảo		Con gái					-	-	Còn nhỏ
8	Nguyễn Minh Thư		Con gái					-	-	Còn nhỏ
9	Nguyễn Helen		Con gái					-	-	Còn nhỏ
10	Nguyễn Thu Hà		Chị gái					2.006.580	21,14	
11	Hoàng Thanh Hải		Anh rể					1.307.254	13,77	
12	Nguyễn Quốc Tuấn		Anh trai					-	-	
13	Nguyễn Thị Thùy Loan		Chị dâu					-	-	
<b>X</b>	<b>Lê Trung Hiếu</b>		<b>Cổ đông lớn</b>					<b>474.500</b>	<b>5%</b>	



1	Lê Viết Lượng		Bố đẻ					-	-
2	Đỗ Thị Chúc		Mẹ đẻ					-	-
3	Hoàng Thanh Hải		Bố vợ					1.307.254	13,77
4	Nguyễn Thu Hà		Mẹ vợ					2.006.580	21,14
5	Hoàng Tú Anh		Vợ					5.000	0,05
6	Lê Thị Hiên		Chị gái					-	-
7	Nguyễn Tiên Phong		Anh rể					-	-

**\* Chú thích:**

- CT.HDQT: Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Phó CT.HDQT: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
- TV.HDQT: Thành viên Hội đồng quản trị;
- Trưởng BKS: Trưởng ban Kiểm soát;
- TV.BKS: Thành viên Ban kiểm soát;
- TGD: Tổng Giám đốc;
- P.TGD: Phó Tổng giám đốc;
- KTT: Kế toán trưởng;
- Lưu TC-HC, L01.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Hoàng Thanh Hải**